

Số: /BC-BVHXH

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra nội dung trình Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp chuyên đề

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra nội dung trình Kỳ họp chuyên đề, Ban Văn hóa - Xã hội đã tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Sửa đổi tên gọi; sửa đổi, bổ sung một số Điều và bãi bỏ một phần của Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Thay mặt Ban Văn hóa - Xã hội xin báo cáo với kỳ họp kết quả thẩm tra của Ban đối với nội dung trình của UBND tỉnh như sau:

1. Về nội dung:

- Ngày 01/7/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 76/2024/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP (gọi tắt Nghị định 76/2024/NĐ-CP), theo đó mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 là 500.000 đồng/tháng đối với các đối tượng được quy định tại Điều 5, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP. Còn các đối tượng khó khăn khác quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND (đối tượng do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành) vẫn đang hưởng mức trợ giúp xã hội theo mức chuẩn trợ giúp xã hội là 360.000 đồng/tháng. Do đó để đảm bảo sự tương đồng chính sách cho các đối tượng, Ủy ban nhân dân tỉnh có tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều và bãi bỏ một phần của Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND với nội dung chính: nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội cho đối tượng khó khăn khác do HĐND tỉnh quy định từ 360.000 đồng/tháng lên 500.000 đồng/tháng; Bãi bỏ một số điều, khoản của Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND liên quan đến các đối tượng thuộc Nghị định 20/2021/NĐ-CP do ngân sách Trung ương đảm bảo. Nội dung dự thảo Nghị quyết xây dựng đảm bảo đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh được

giao tại văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan về chính sách trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội; đảm bảo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn như kết luận của Thường trực HĐND tỉnh. Ban cơ bản thống nhất với nội dung trình của UBND tỉnh, đồng thời đề nghị cơ quan trình làm rõ một số nội dung như sau:

+ Dự kiến sửa đổi tên gọi của Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND theo hướng bỏ cụm từ “*mức trợ giúp xã hội*” ở tiêu đề Nghị quyết. Ban nhận thấy nếu bỏ cụm từ “*mức trợ giúp xã hội*” thì nội hàm tên gọi Nghị quyết chưa bao gồm tất cả các nội dung được quy định cụ thể trong Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND. Đề nghị giải trình rõ căn cứ thay đổi tên gọi Nghị quyết.

+ Đề nghị làm rõ, ngoài đối tượng đã được quy định tại Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND, đến thời điểm trình có phát sinh đối tượng mới hay không?

+ Cơ quan trình dự kiến tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội từ 360.000 đồng/tháng lên 500.000 đồng/tháng cho các đối tượng do ngân sách tỉnh đảm bảo và áp dụng chính sách từ ngày 01/7/2024. Ban thống nhất như đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội. Tuy nhiên, việc áp dụng chính sách trước thời điểm Nghị quyết có hiệu lực có đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật liên quan không? Đề nghị giải trình rõ thời điểm áp dụng chính sách từ ngày 01/7/2024?

+ Đề nghị xem xét sửa đổi và biên tập Điều 4 của Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND phù hợp với nguồn kinh phí thực hiện cho đối tượng do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

+ Đối tượng “*Người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học*” được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND không phát sinh trên thực tế từ thời điểm ban hành Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND đến nay. Đề nghị làm rõ nội dung này.

2. Báo cáo giải trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các nội dung thẩm tra của Ban Văn hóa-Xã hội đều được Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình đầy đủ tại Báo cáo số 321/BC-UBND ngày 26/9/2024 và phụ lục kèm theo; đồng thời, sau thẩm tra của Ban, UBND tỉnh đề nghị bổ sung nội dung: “*sửa đổi tiêu đề điều 2 dự thảo Nghị quyết; bãi bỏ khoản 3, Điều 3 Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND*” để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp của Nghị quyết sau khi được sửa đổi, bổ sung.

Ban thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với những ý kiến của Ban đã thẩm tra và nội dung đề nghị bổ sung sau thẩm tra (có phụ lục gửi kèm theo).

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội. Kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ủy viên Ban VHXX;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BVHXX.

**TM. BAN VĂN HÓA-XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Phan Thị Thủy